

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 12/2018/QĐDS-ST

Ngày: 02/4/2018

V/v: Tuyên bố một người mất tích

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Đinh Thị Hương.

Thư ký phiên họp: Ông Đỗ Anh Dũng – Thư ký Toà án, Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên họp: Bà Ngô Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 04 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 117/2017/TLST-VDS ngày 12/10/2017 về yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số 03/2018/QĐPH-ST ngày 23/3/2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Cơ sở bảo trợ xã hội chùa A.

Đại diện theo pháp luật: Sư cô Thích Nữ Huệ H1 thế danh Huỳnh Thị H2; Trú tại: Tổ dân phố Tân H, phường Th, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Trần T – Sinh năm: 1950; Trú tại: Tổ dân phố Tân H, phường Th, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Toà án giải quyết: Cơ sở bảo trợ xã hội chùa A yêu cầu Toà án tuyên bố ông Lê Trần T, sinh năm 1950, trú tại Tổ dân phố Tân H, phường Th, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk mất tích.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ông Lê Trần T cư trú, sinh sống tại Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa A và đã đăng ký hộ khẩu thường trú vào ngày 25/9/2008. Đến tháng 02/2010 ông Lê Trần T tự ý bỏ đi khỏi Cơ sở bảo trợ xã hội chùa A, không báo với Cơ sở cũng như Chính quyền địa phương. Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa A đã tìm kiếm ông T nhiều nơi,

nhiều biện pháp nhưng không có tin tức gì của ông T. Ngày 29/8/2017, Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa A có đơn yêu cầu TAND thị xã Buôn Hồ tuyên bố ông T mất tích. Đơn yêu cầu của Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa A phù hợp với quy định tại Điều 387 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã Buôn Hồ theo khoản 3 Điều 27, Điều 35, khoản 2 Điều 67 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa A:

Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là ông Lê Trần T trên đài tiếng nói Việt Nam 03 lần liên tiếp vào các ngày 08/11/2017, ngày 09/11/2017, ngày 10/11/2017 và thông báo tìm kiếm trên Báo Công lý 03 số báo liên tiếp vào các ngày 22/11/2017, ngày 24/11/2017, ngày 29/11/2017 nhưng cho đến nay đã hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày nhấn tìm nhưng vẫn không có tin tức gì về ông Lê Trần T.

Tại phiên họp đại diện Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa A vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố ông Lê Trần T mất tích.

[3]Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên họp đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ tuyên bố ông Lê Trần T mất tích là có cơ sở cần chấp nhận.

[4]Xét yêu cầu của Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa A, Tòa án xét thấy ông Lê Trần T đã biệt tích từ tháng 2/2010. Kể từ ngày biệt tích đến nay, mặc dù Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa A đã tìm kiếm và Tòa án đã dùng các biện pháp thông báo tìm kiếm ông Lê Trần T theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì về ông Lê Trần T hiện nay cư trú ở đâu, còn sống hay đã chết. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 67, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa A tuyên bố ông Lê Trần T mất tích.

[5]Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa A phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ khoản 3 Điều 27, Điều 35, Điều 387, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 35, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận đơn yêu cầu của Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa A:

Tuyên bố ông Lê Trần T mất tích.

-Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa A phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự, được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0000983 ngày 10/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

- Về chi phí đăng phát, thông báo tìm kiếm: Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa A phải chịu lệ phí đăng thông báo, nhắn tin tìm kiếm ông Lê Trần T (Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa A đã nộp xong).

Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo là 10 ngày kể từ ngày ra quyết định đối với Cơ sở bảo trợ xã hội Chùa A và kể từ ngày niêm yết quyết định đối với ông Lê Trần T.

Nơi nhận:

- VKS cùng cấp;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Thị Hương